

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Văn bản số 53/TTr-KKT ngày 20/4/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 (hai) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

(Có Danh mục thủ tục hành chính và nội dung cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm HCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT<sub>1</sub> < 87



**Đặng Quốc Khánh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH HÀ TĨNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1418/QĐ-UBND** ngày **14/5/2018**  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC QUY HOẠCH</b>	
1	Thẩm định, chấp thuận bản vẽ Tổng mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình	2-7
2	Thẩm định, chấp thuận bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình	8-12

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH** *roll*



## PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH HÀ TĨNH

### I. LĨNH VỰC QUY HOẠCH

#### 1. Thẩm định, chấp thuận bản vẽ Tổng mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình

##### 1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, Đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) hoặc nộp cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh (1. Địa chỉ Trụ sở chính tại Khu hành chính Dịch vụ hậu cảng xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh; 2. Khối phố 5, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn). Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Cán bộ một cửa hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Nếu đầy đủ và hợp lệ: Làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Cán bộ một cửa tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ về cơ quan chuyên môn theo ngành, lĩnh vực để giải quyết theo quy định.

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thì Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 3: Đến hẹn, tổ chức, cá nhân mang phiếu hẹn đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh hoặc Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh để nhận kết quả.

Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

##### 2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh hoặc Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh hoặc qua mạng điện tử (Địa chỉ <http://dichvucong.hatinh.gov.vn>).

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính tất cả các ngày làm việc trong tuần.

##### 3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

###### a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Tờ trình đề nghị Thẩm định, chấp thuận tổng mặt bằng dự án theo mẫu đính kèm.

- Thuyết minh nội dung bản vẽ có các sơ đồ, bản vẽ thu nhỏ khổ A3, các phụ lục tính toán, căn cứ pháp lý kèm theo.

- Bản vẽ Tổng mặt bằng, phương án kiến trúc công trình, giải pháp hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ 1/500 đã được ký thỏa thuận với chính quyền địa phương (in đúng tỷ lệ theo quy định, có lồng ghép bản đồ địa hình).

- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức, cá nhân tư vấn lập Bản vẽ Tổng mặt bằng dự án.

- Đĩa CD lưu trữ toàn bộ hồ sơ, bao gồm thuyết minh, bản vẽ, các văn bản pháp lý liên quan và các quy định quản lý theo quy hoạch (file số hóa bản vẽ theo định dạng Autocad, PDF; file số hóa văn bản theo định dạng word, excel, PDF).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ; sau khi có kết quả thẩm định, Chủ đầu tư bổ sung thêm tối thiểu 07 bộ hồ sơ (đã chỉnh sửa theo kết quả thẩm định) để Ban chấp thuận.

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chấp thuận.

8. Lệ phí: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/04/2017 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị và Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình theo Mẫu số 01.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thực hiện sau khi có Quyết định chủ trương đầu tư (Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) hoặc quyết định cho phép khảo sát địa điểm của UBND tỉnh.

- Áp dụng đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở chung cư; hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp có quy mô dưới 02 ha và các dự án đầu tư khác có quy mô dưới 05 ha.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

- Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế;

- Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng;

- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

- Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;
- Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/04/2017 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN: 01/2008/BXD;
- Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.
- Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 22/07/2013 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 18/2012/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

**Mẫu số 01**  
**TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số      /TTr-CTy      Hà Tĩnh, ngày      tháng      năm 20

**TỜ TRÌNH**

**V/v Đề nghị thẩm định, chấp thuận bản vẽ Tổng mặt bằng dự án**  
**.....(Tên dự án).....**  
**Tại xã (Tên xã), huyện (Tên huyện)**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định và phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quy chuẩn xây dựng QCVN 01:2008/BXD;

Căn cứ Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 22/7/2013 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số      /QĐ-KKT ngày      /      /201      của Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư và giới thiệu địa điểm khảo sát (hoặc quyết định cho phép khảo sát địa điểm) Dự án (Tên dự án),

(Tên chủ đầu tư) đề nghị Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh xem xét, thẩm định và chấp thuận Tổng mặt bằng dự án với các nội dung như sau:

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Tổ chức Tư vấn khảo sát:
4. Tổ chức Tư vấn thiết kế:
5. Vị trí, ranh giới, quy mô diện tích Dự án:
  - a. Vị trí dự án:
  - b. Ranh giới:
    - Phía Bắc giáp:
    - Phía Nam giáp:
    - Phía Đông giáp:
    - Phía Tây giáp:

c. Quy mô: Diện tích ....m<sup>2</sup>.

6. Mục tiêu:

7. Bố cục dự án: (Ghi rõ từng hạng mục)

Bao gồm các hạng mục xây dựng: 1-....., .....m<sup>2</sup>; 2-....., .....m<sup>2</sup>;

8. Chỉ tiêu sử dụng đất:

- Tổng diện tích khu đất:

- Tổng diện tích xây dựng:

- Tổng diện tích sàn xây dựng:

- Mật độ xây dựng: (=Tổng diện tích xây dựng/ Tổng diện tích khu đất)%

- Hệ số sử dụng đất: (=Tổng diện tích sàn xây dựng/ Tổng diện tích khu đất) lần.

- Tầng cao:..... tầng.

Đề nghị Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh chấp thuận Tổng mặt bằng dự án để (tên chủ đầu tư) sớm triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- BQL KKT tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường (xã) (tên);
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**



## **2. Thẩm định, chấp thuận bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình**

### **1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh (số 02A, Đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh) hoặc nộp cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh (1. Địa chỉ Trụ sở chính tại Khu hành chính Dịch vụ hậu cảng xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh; 2. Khối phố 5, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn). Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: Cán bộ một cửa hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Nếu đầy đủ và hợp lệ: Làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

- Bước 2: Cán bộ một cửa tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chuyển hồ sơ về cơ quan chuyên môn theo ngành, lĩnh vực để giải quyết theo quy định.

Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thì Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Bước 3: Đến hẹn, tổ chức, cá nhân mang phiếu hẹn đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh hoặc Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh để nhận kết quả.

Trường hợp đến nhận thay thì phải có giấy ủy quyền (có xác nhận của cơ quan hoặc UBND cấp xã) và giấy chứng minh nhân dân của người được ủy quyền.

### **2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Tĩnh hoặc Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh hoặc qua mạng điện tử (Địa chỉ <http://dichvucong.hatinh.gov.vn>).

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính tất cả các ngày làm việc trong tuần.

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**

- Tờ trình đề nghị thẩm định, chấp thuận bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng dự án theo mẫu đính kèm.

- Thuyết minh nội dung bản vẽ điều chỉnh có các sơ đồ, bản vẽ thu nhỏ khổ A3, các phụ lục tính toán, căn cứ pháp lý kèm theo.

- Bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng, phương án kiến trúc công trình, giải pháp hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ 1/500 đã được ký thỏa thuận với chính quyền địa phương (in đúng tỷ lệ theo quy định, có lồng ghép bản đồ địa hình).

- Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức, cá nhân tư vấn lập Bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng dự án.



- Đĩa CD lưu trữ toàn bộ hồ sơ, bao gồm thuyết minh, bản vẽ điều chỉnh, các văn bản pháp lý liên quan và các quy định quản lý theo quy hoạch (file số hóa bản vẽ theo định dạng Autocad, PDF; file số hóa văn bản theo định dạng word, excel, PDF).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ; sau khi có kết quả thẩm định, Chủ đầu tư bổ sung thêm tối thiểu 07 bộ hồ sơ (đã chỉnh sửa theo kết quả thẩm định) để Ban chấp thuận.

4. Thời hạn giải quyết: Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chấp thuận.

8. Lệ phí: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/04/2017 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị và Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình theo Mẫu số 01.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thực hiện sau khi có Quyết định chấp thuận, phê duyệt Tổng mặt bằng dự án do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Áp dụng đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở chung cư, hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp có quy mô dưới 02 ha và các dự án đầu tư khác có quy mô dưới 05 ha.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

- Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế;

- Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng;

- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

- Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

- Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/04/2017 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN: 01/2008/BXD;

- Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

- Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 22/07/2013 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 18/2012/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

Mẫu số 01

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số /TTr-CTy

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 20

**TỜ TRÌNH**

V/v Đề nghị thẩm định chấp thuận bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng dự án  
.....(Tên dự án).....  
Tại xã (Tên xã), huyện (Tên huyện)

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định và phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quy chuẩn xây dựng QCVN 01:2008/BXD;

Căn cứ Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 22/7/2013 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-KKT ngày / /201 của Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư và giới thiệu địa điểm khảo sát (hoặc quyết định cho phép khảo sát địa điểm) Dự án (Tên dự án);

Căn cứ Quyết định số /QĐ-KKT ngày / /201 của Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh về việc chấp thuận bản vẽ Tổng mặt bằng Dự án (Tên dự án);

(Tên chủ đầu tư) đề nghị Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh xem xét thẩm định và chấp thuận bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng dự án với các nội dung như sau:

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Tổ chức Tư vấn thiết kế:
4. Vị trí, ranh giới, quy mô diện tích dự án:
  - a. Vị trí dự án:
  - b. Ranh giới:
    - Phía Bắc giáp:
    - Phía Nam giáp:

- Phía Đông giáp:
  - Phía Tây giáp:
  - c. Quy mô: Diện tích ....m<sup>2</sup>.
5. Nội dung điều chỉnh:
- a. Lý do điều chỉnh:
  - b. Bố cục dự án điều chỉnh: (Ghi rõ từng hạng mục)  
Bao gồm các hạng mục xây dựng: 1-....., .....m<sup>2</sup>; 2-....., .....m<sup>2</sup>;
  - c. Chỉ tiêu sử dụng đất sau điều chỉnh:
    - Tổng diện tích khu đất:
    - Tổng diện tích xây dựng:
    - Tổng diện tích sàn xây dựng:
    - Mật độ xây dựng: (=Tổng diện tích xây dựng/ Tổng diện tích khu đất)%
    - Hệ số sử dụng đất: (=Tổng diện tích sàn xây dựng/ Tổng diện tích khu đất) lần.
    - Tầng cao:..... tầng.

Đề nghị Ban Quản lý KKT tỉnh Hà Tĩnh chấp thuận bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng dự án để (tên chủ đầu tư) sớm triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- BQL KKT tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường (xã) (tên);
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**